

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phân bổ kinh phí hỗ trợ hộ nghèo thuộc đối tượng được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/08/2014 của Thủ tướng Chính phủ tham gia Hợp phần 1 - Dự án GCF năm 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/08/2014 về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 về việc phê duyệt Danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 596/QĐ-TTg ngày 25/05/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 1010/QĐ-TTg ngày 10/08/2018 về đơn vị hành chính cấp xã vùng khó khăn;*

*Căn cứ Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh Đề án ban hành tại Quyết định số 3945/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 về việc phê duyệt kế hoạch năm 2021 - dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án*

“Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ; Quyết định số 2294/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh sách các hộ gia đình thuộc đối tượng được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tham gia Hợp phần 1 - dự án do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ, thực hiện năm 2021 (đợt 2);

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 5778/TTr-STC ngày 22/9/2021; kèm theo Công văn số 6390/SXD-QLN ngày 01/9/2021 của Sở Xây dựng.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phân bổ kinh phí hỗ trợ hộ nghèo thuộc đối tượng được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/08/2014 của Thủ tướng Chính phủ tham gia Hợp phần 1- Dự án GCF năm 2021; cụ thể như sau:

1. Mục tiêu: Hỗ trợ các hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 2294/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.
2. Mức hỗ trợ: 12 triệu đồng/hộ.
3. Tổng số hộ được hỗ trợ: 152 hộ.
4. Tổng số kinh phí phân bổ đợt này: 1.824 triệu đồng (*Một tỷ tám trăm hai mươi bốn triệu đồng*).

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

5. Nguồn kinh phí: Từ nguồn Chi đảm bảo xã hội trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2021.

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa thông báo bổ sung có mục tiêu cho UBND huyện Nga Sơn, UBND huyện Hoằng Hóa theo đúng quy định.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các huyện tổ chức thực hiện; đồng thời tổng hợp tình hình thực hiện để báo cáo UBND tỉnh, các Bộ, ngành liên quan và Thủ tướng Chính phủ.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Ban quản lý dự án GCF tỉnh phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương lập hồ sơ xây dựng nhà; đồng thời thực hiện kiểm tra, giám sát giải ngân thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ từ dự án, đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch, đúng quy định.

4. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch, các phòng, ban liên quan rà soát các đối tượng; quản lý, sử dụng, chi trả và thanh quyết toán kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích, đối tượng, đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa; Giám đốc Ban quản lý dự án GCF tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn, Chủ tịch UBND huyện Hoằng Hóa; Thủ trưởng các ngành và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 Quyết định;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC, NN (KTH.21.49371).

**CHỦ TỊCH**



**Đỗ Minh Tuấn**

**Phụ lục**  
**CHI TIẾT PHÂN BỐ KINH PHÍ HỖ TRỢ HỘ NGHÈO XÂY DỰNG NHÀ Ở**  
**PHÒNG, TRÁNH BÃO, LỤT THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2294/QĐ-UBND**  
**NGÀY 02/7/2021 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Huyện/xã	Số hộ cư trú vùng còn lại theo Quyết định số 2294/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Kinh phí hỗ trợ theo chế độ cho các hộ (12 triệu đồng/hộ)	Kinh phí đề nghị phân bổ (Triệu đồng)
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	$2 = 1 \times 12tr$	<i>3</i>
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>152</b>	<b>1.824</b>	<b>1.824</b>
<b>I</b>	<b>HUYỆN NGA SƠN</b>	<b>94</b>	<b>1.128</b>	<b>1.128</b>
1	Xã Ba Đình	1	12	12
2	Xã Nga An	2	24	24
3	Xã Nga Bạch	2	24	24
4	Xã Nga Tân	7	84	84
5	Xã Nga Thạch	2	24	24
6	Xã Nga Thắng	1	12	12
7	Xã Nga Thành	2	24	24
8	Xã Nga Thiện	1	12	12
9	Xã Nga Thủy	2	24	24
10	Xã Nga Phú	2	24	24
11	Xã Nga Điền	2	24	24
12	Xã Nga Yên	2	24	24
13	Xã Nga Tiến	41	492	492
14	Xã Nga Văn	3	36	36
15	Xã Nga Trung	2	24	24
16	Xã Nga Trường	3	36	36
17	Xã Nga Giáp	4	48	48
18	Xã Nga Vịnh	5	60	60
19	Xã Nga Phương	2	24	24
20	Thị trấn Nga Sơn	6	72	72
21	Xã Nga Thái	2	24	24
<b>II</b>	<b>HUYỆN HOÀNG HÓA</b>	<b>58</b>	<b>696</b>	<b>696</b>
1	Xã Hoàng Đông	5	60	60
2	Xã Hoàng Hải	4	48	48
3	Xã Hoàng Ngọc	4	48	48
4	Xã Hoàng Phụ	1	12	12
5	Xã Hoàng Thanh	32	384	384
6	Xã Hoàng Trường	12	144	144